

Số: /SCT-TMXNK

Khánh Hòa, ngày tháng 11 năm 2024

V/v hướng dẫn khen thưởng trong
công tác hoạt động Xuất khẩu
năm 2023.

Kính gửi: Các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Văn bản số 7988/BCT-TCCB ngày 08/10/2024 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn khen thưởng trong công tác hoạt động Xuất khẩu năm 2023, Sở Công Thương thông báo đến các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa biết, rà soát và triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

1. Đối tượng khen thưởng

Các doanh nghiệp (không xét riêng lẻ các chi nhánh trực thuộc doanh nghiệp) được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có đóng góp tích cực vào kết quả xuất khẩu của Việt Nam.

2. Hình thức khen thưởng

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương

3. Tiêu chuẩn khen thưởng:

- Doanh nghiệp xuất khẩu trực tiếp, hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi trong năm khen thưởng.

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

- Không vi phạm pháp luật Việt Nam, không bị các đối tác trong và ngoài nước khiếu kiện về thực hiện nghĩa vụ hợp đồng; thực hiện nghiêm túc hợp đồng xuất khẩu.

- Đảm bảo cho người lao động có việc làm và thu nhập ổn định; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động.

- Đáp ứng về mức kim ngạch xuất khẩu tối thiểu cho từng ngành hàng (tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023): Theo Phụ lục đính kèm.

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

Doanh nghiệp tiến hành rà soát đối chiếu với các tiêu chuẩn nêu tại khoản 3 của văn bản này, nếu thấy đạt đủ các tiêu chuẩn thì lập hồ sơ đề nghị khen

thường gửi đến Sở Công Thương Khánh Hòa để Sở tổ chức xét chọn và trình đề nghị khen thưởng về Bộ Công Thương theo quy định.

*** Hồ sơ đề nghị khen thưởng bao gồm:**

Báo cáo thành tích của doanh nghiệp (ghi rõ thành tích đạt được theo các nội dung của tiêu chuẩn khen thưởng) – Mẫu số 01: **02 bản chính**.

(Kèm theo bản sao các Bằng khen, Giấy chứng nhận về các giải thưởng mà doanh nghiệp được khen thưởng trong năm 2023 nếu có).

Đề nghị doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng về Sở Công Thương Khánh Hòa (*địa chỉ: Khu liên cơ 2, số 04 Phan Chu Trinh, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa*) **chậm nhất là ngày 07/11/2024** để Sở tiến hành xét chọn và gửi tờ trình đề nghị khen thưởng về Bộ Công Thương theo thời gian quy định. Hồ sơ nộp sau thời điểm trên, Sở Công Thương sẽ không chịu trách nhiệm xét chọn.

Trong quá trình lập hồ sơ, nếu có gì vướng mắc hoặc cần biết thêm chi tiết, đề nghị doanh nghiệp liên hệ Văn phòng Sở, điện thoại 0258.3822703 (Anh Trần Hồng Minh – Chánh Văn phòng) để được hướng dẫn cụ thể./.

(Đính kèm Phụ lục kim ngạch xuất khẩu tối thiểu năm 2023, mẫu số 01 - Báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (VBĐT-báo cáo);
- Quản trị mạng Sở (VBĐT - đăng Web Sở);
- Lưu: VT, VP, TM-XNK (HH).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Tấn Hải

PHỤ LỤC**Kim ngạch xuất khẩu tối thiểu năm 2023**

(Kèm theo văn bản số /SCT-TMXNK ngày tháng 11 năm 2024
của Sở Công Thương Khánh Hòa)

TT	Tên mặt hàng	Tiêu chí kim ngạch xuất khẩu tối thiểu (triệu USD)
1	Gạo	40
2	Cà phê	100
3	Cao su	40
4	Hạt tiêu	20
5	Hạt điều	40
6	Chè các loại	2
7	Rau, củ, quả và các sản phẩm từ rau, củ, quả	10
8	Sản phẩm thịt, sữa	10
9	Thủy sản	70
10	Sản phẩm gỗ	30
11	Dệt may	150
12	Giày dép, túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	120
13	Thủ công mỹ nghệ	7
14	Bánh kẹo và sản phẩm từ ngũ cốc	20
15	Sản phẩm chất dẻo	30
16	Giấy và sản phẩm từ giấy	50
17	Xơ, sợi dệt các loại	20
18	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	500
19	Dây điện và cáp điện	60
20	Vật liệu xây dựng (kim loại, sắt thép,...)	200
21	Sản phẩm cơ khí	40
22	Dược và thiết bị y tế	5
23	Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	5
24	Điện thoại các loại và linh kiện	500
25	Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	500
26	Các mặt hàng khác (trừ khoáng sản)	50